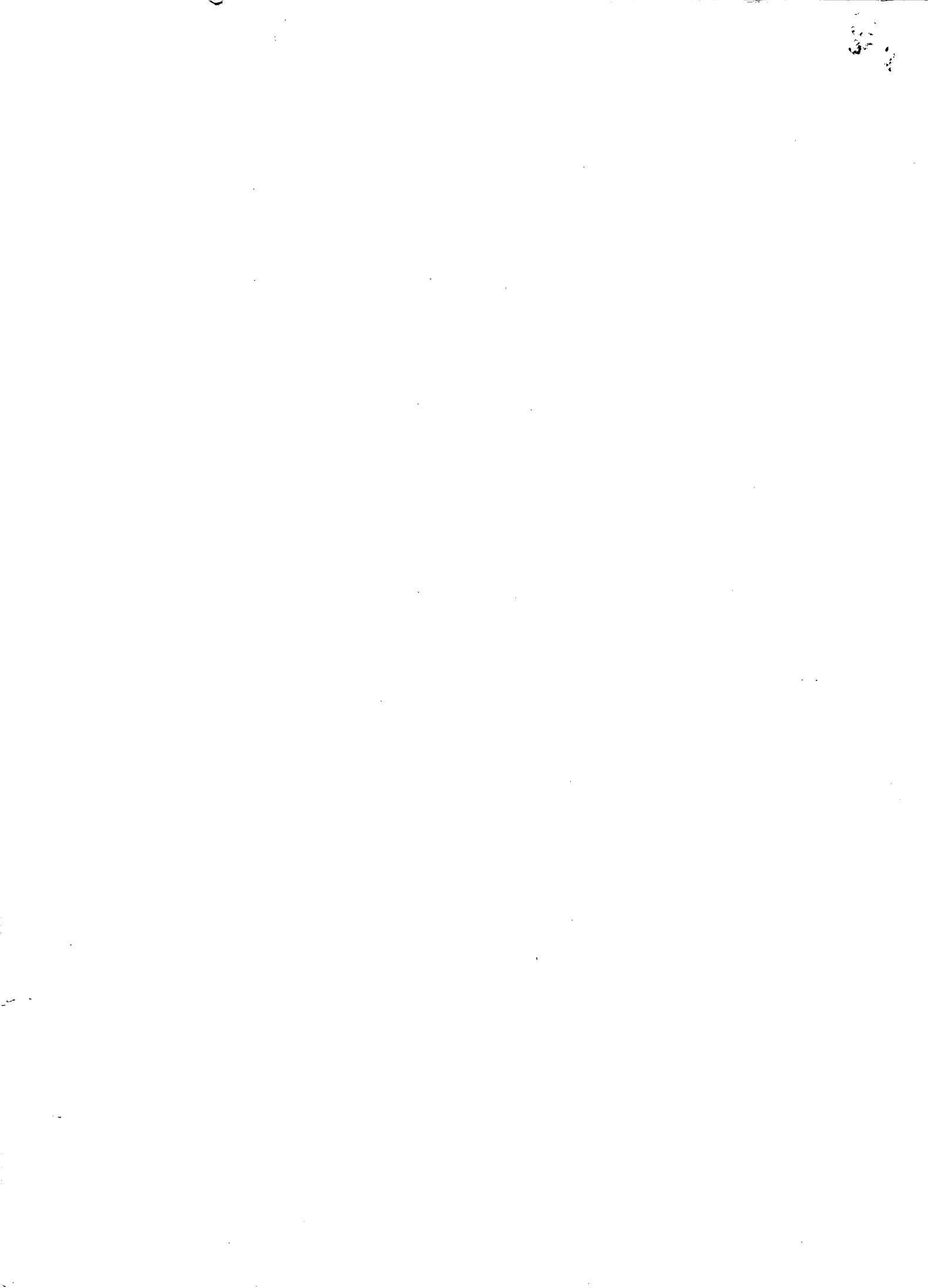


HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
-----KHÓA XVIII-----

VĂN BẢN

**GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ
CỦA CỬ TRI SAU KỲ HỌP THỨ 2
HĐND TỈNH KHÓA XVIII**

QUẢNG BÌNH, THÁNG 10 NĂM 2021



MỤC LỤC

TT	Cơ quan, đơn vị, địa phương trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri	Trang
1	Công văn của UBND tỉnh về việc đề nghị trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 2 - HĐND tỉnh khóa XVIII	1
2	Phụ lục tra cứu trả lời các câu hỏi	3
3	Sở Nông nghiệp và PTNT	7
4	Sở Tài nguyên và Môi trường	11
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	16
6	Sở Tài chính	17
7	Sở Nội vụ	20
8	Sở Xây dựng	22
9	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	24
10	Sở Văn hóa và Thể thao	26
11	Ban Dân tộc	28
12	Công ty Điện lực Quảng Bình	30
13	Ban Quản lý Dự án vệ sinh môi trường và Biến đổi khí hậu thành phố Đồng Hới	32
14	UBND huyện Minh Hóa	33
15	UBND huyện Tuyên Hóa	35
16	UBND huyện Quảng Trạch	36
17	UBND thành phố Đồng Hới	38
18	UBND huyện Quảng Ninh	40



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số 223/UBND-TH

V/v giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri
sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 08 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thực hiện Công văn số 224/TTHĐND-VP ngày 01/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII, UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII (có bản tổng hợp ý kiến, kiến nghị kèm theo), cụ thể:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 2, 6, 12, 15, 20.
2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 24, 33.
3. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 13, 16, 17, 21, 30.
4. Lao động Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 27.
5. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 18.
6. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 19.
7. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 1, 29.
8. Sở Văn hóa và Thể thao: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 28.
9. Ban Dân tộc: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 3.
10. Công ty Điện Lực Quảng Bình: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 4.
11. Ban Quản lý Dự án vệ sinh môi trường và Biến đổi khí hậu thành phố Đồng Hới: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 22.
12. UBND thành phố Đồng Hới: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 23, 25, 26.
13. UBND huyện Quảng Ninh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 31, 32.

14. UBND huyện Quảng Trạch: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 14.

15. UBND huyện Tuyên Hóa: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 11.


16. UBND huyện Minh Hóa: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan kiểm tra, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại mục 5, 7, 8, 9, 10.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan giải quyết, trả lời và báo cáo bằng văn bản gửi Thường trực HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 15/10/2021 (đồng thời gửi văn bản điện tử qua địa chỉ hộp thư công vụ: dntt.hond@quangbinh.gov.vn và chương trình quản lý văn bản chung của tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TDNV.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm

**TỔNG HỢP Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI SAU KỲ HỌP
THỨ 2 - HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHOÁ XVIII**

I. CỬ TRI HUYỆN MINH HÓA

1. Đề nghị Tỉnh xem xét bố trí ngân sách để xây kè chắn dòng chảy đoạn đường suối thuộc địa bàn thôn Liêm Hóa đi Yên Phú, xã Trung Hóa. Vì mùa mưa bão dòng chảy xoáy làm sạt lở, ảnh hưởng đến đất sản xuất nông nghiệp và các hộ dân sống tại vùng đó. *(Cử tri xã Trung Hóa) (Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 16).*
2. Đề nghị Tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng mới hệ thống nước sinh hoạt đảm bảo đời sống cho bà con đồng bào bản Lé (xã Trọng Hóa) và bản Tà Leng (xã Dân Hóa) đang thiếu nước sinh hoạt; đồng thời sửa chữa lại tuyến nước sạch bản K-Định (xã Dân Hóa) hiện nay đã hư hỏng. *(Cử tri Hồ Thao, bản Lé, xã Trọng Hóa và cử tri bản K-Định, bản Tà Leng, xã Dân Hóa) (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 7).*
3. Cử tri phản ánh, đa số các hộ dân trong bản Lé nhà ở còn tạm bợ, xuống cấp, rách nát, nguy hiểm vào mùa mưa bão nhưng người dân không đủ điều kiện để làm lại nhà. Đề nghị Tỉnh hỗ trợ làm nhà cho đồng bào ở đây. *(Cử tri Hồ Thao, bản Lé, xã Trọng Hóa) (Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 28).*
4. Trên địa bàn có các cột điện bị gãy, đổ do thời gian, thiên tai; để đảm bảo an toàn cho nhân dân, đề nghị Tỉnh quan tâm, chỉ đạo Điện lực tỉnh thay các cột điện bị gãy, đổ và kéo thêm cột điện ở cụm trên bản Rôông đồng thời đề nghị đưa điện lưới quốc gia về bản Koóc (xã Trọng Hóa). *(Cử tri Hồ Ta, bản Rôông và cử tri Hồ Bun, bản Koóc, xã Trọng Hóa). (Công ty Điện lực Quảng Bình chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 30).*
5. Hiện nay bà con bản Bãi Dinh không có nơi để sinh hoạt cộng đồng, đề nghị Tỉnh quan tâm, hỗ trợ kinh phí xây dựng Nhà Văn hóa cộng đồng phục vụ cho các hoạt động họp hành, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ của bà con trong bản. *(Cử tri bản Bãi Dinh, xã Dân Hóa) (UBND huyện Minh Hóa chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 33).*
6. Đề nghị Tỉnh sớm chỉ đạo các cơ quan chức năng san ủi khu tái định cư ở khu vực Khe Sanh và di dời kịp thời 6 hộ nguy cơ sạt lở cao trong mùa mưa tới. *(Cử tri bản Bãi Dinh, xã Dân Hóa) (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 7)*
7. Để tạo điều kiện lưu thông hàng hóa, nông, lâm, sản của người dân trong bản thuận lợi, đề nghị Tỉnh quan tâm xây dựng cầu qua khe Bãi Dinh để phát triển kinh tế - xã hội địa phương. *(Cử tri bản Bãi Dinh, xã Dân Hóa) (UBND huyện Minh Hóa chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 33).*
8. Đề nghị Tỉnh xem xét bố trí ngân sách cho địa phương để xây mới các tuyến đường giao thông nông thôn, từ bản Hà Nông qua bản K-Định bên kia suối; tuyến đường từ bản K-Reng (cũ) qua bản Ốc; tuyến đường nội thôn khu vực xóm hạt của bản Bãi Dinh (xã Dân Hóa); tuyến đường lên bản Koóc (xã Trọng Hóa). Đồng thời tu sửa các tuyến đường trong bản Ba Loóc; các tuyến đường giao thông nông thôn và 02 cầu tràn tại bản Hà Nông, bản Tà Rà (xã Dân Hóa) vì hiện nay các tuyến đường này đã xuống cấp nghiêm trọng. *(Cử tri bản K-Định, bản Ba Loóc, bản K-Vi, bản Hà*

Nông, bản Tà Rà, bản Bãi Dinh xã Dân Hóa và cử tri Hồ Bun bản Koóc, xã Trọng Hóa (UBND huyện Minh Hóa chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 33).

9. Đề nghị Tỉnh xem xét có phương án xây dựng Trường mầm non tại bản K-Định cho các cháu đến trường. *(Cử tri bản K-Định, xã Dân Hóa) (UBND huyện Minh Hóa chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 33).*

10. Đề nghị Tỉnh quan tâm xây dựng tuyến đường từ bia tường niệm đi vào thôn Cây Dầu, tuyến đường từ Cổng ông Nguyễn đi đập Ba Nương, tuyến đường từ nhà anh Ngà, Sen đi nhà ông Ba thôn Ba Nương, hiện nay các tuyến đường này xuống cấp nghiêm trọng, người dân đi lại rất khó khăn. *(Cử tri Đinh Thị Kiều - thôn Cây Dầu; cử tri Đinh Thị Thủy - thôn Quy Hợp; cử tri Đinh Xuân Thanh - thôn Ba Nương, xã Xuân Hóa) (UBND huyện Minh Hóa chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 33).*

II. CỬ TRI HUYỆN TUYÊN HÓA

11. Cử tri phản ánh, cầu Khe Xai thuộc Eo Đại Hòa, tuyến đường từ Quốc lộ 12A xã Sơn Hóa đi Đồng Hóa đến nay đã bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng không đảm bảo cho việc đi lại, đặc biệt vào mùa mưa. Đề nghị Tỉnh bố trí kinh phí để xây dựng tuyến đường cho Nhân dân đi lại. *(Cử tri xã Sơn Hóa). (UBND huyện Tuyên Hóa chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 35).*

12. Đề nghị Tỉnh quan tâm, khảo sát đầu tư kinh phí xây dựng công trình thủy lợi Khe Rậy Cộ thuộc thôn Tân Sơn, xã Sơn Hóa phục vụ tưới tiêu sản xuất nông nghiệp cho 40 ha lúa của 05 thôn *(Tam Đa, Tam Đăng, Đồng Sơn, Xuân Phú và Bắc Sơn)*. Hiện nay nước tưới tiêu mới chỉ đủ sản xuất vụ Đông Xuân, còn vụ Hè Thu không đủ nước để tưới làm ảnh hưởng lớn đến diện tích gieo trồng và sản lượng lương thực của xã. *(Cử tri xã Sơn Hóa) (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 7).*

13. Công ty An Phú được Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình ký hợp đồng để trích đo, chỉnh lý bản đồ địa chính xã Sơn Hóa, Dự án được triển khai từ năm 2013 nhưng đến nay chưa hoàn thành làm ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình. Đề nghị Tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên Môi trường đơn đốc Công ty An Phú hoàn thiện hồ sơ trích đo, chỉnh lý bản đồ để bàn giao sản phẩm cho xã Sơn Hóa quản lý. *(Cử tri xã Sơn Hóa) (Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 11).*

III. CỬ TRI HUYỆN QUẢNG TRẠCH

14. Đường liên xã Quảng Tùng - Quảng Châu hiện nay đã hư hỏng nặng, thời gian qua đã xảy ra một số vụ tai nạn giao thông vào ban đêm gây thương tích cho người đi đường. Đề nghị Tỉnh quan tâm đầu tư nguồn vốn để sửa chữa, nâng cấp những đoạn hư hỏng. *(Cử tri huyện Quảng Trạch). (UBND huyện Quảng Trạch chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 36).*

IV. CỬ TRI THỊ XÃ BA ĐÒN

15. Tuyến đê bờ kè phía Bắc, phía Tây thôn Cồn Sẻ, xã Quảng Lộc hiện nay nguy cơ sạt lở rất cao nhất là trong mùa mưa bão. Đề nghị Tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét đồng thời có phương án đầu tư xây dựng tuyến đê kè này. *(Cử tri thôn Cồn Sẻ, xã Quảng Lộc) (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 7).*

16. Cử tri phản ánh, mỏ cát tại phường Quảng Thọ hiện nay UBND tỉnh đã tổ chức đấu thầu, có đơn vị đã trúng thầu nhưng chưa tổ chức khai thác. Đề nghị Tỉnh chỉ đạo

các đơn vị liên quan sớm triển khai để đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. (Cử tri Lê Vĩnh Tuy, tổ dân phố Thọ Đơn, phường Quảng Thọ) (Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 11).

17. Cử tri tiếp tục đề nghị Tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng xử lý triệt để tình trạng khai thác, hút cát trên đoạn sông Giang từ phía dưới đê xã Quảng Tân đến phía trên cầu Quảng Hải 2 (trong đó có bè hút cát của giáo xứ Côn Sẻ hút cát để bán cho các xe tải chở đi các khu vực khác trên địa bàn Thị xã) (Cử tri xã Quảng Lộc) (Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 11).

V. CỬ TRI HUYỆN BỐ TRẠCH

18. Ngày 19/6/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2060/QĐ-UBND về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết Khu đô thị kết hợp nghỉ dưỡng Sand Hill - Đồng Hới, tỉ lệ 1/500 thuộc khu vực địa giới hành chính của các xã Nhân Trạch, Lý Trạch, huyện Bố Trạch và xã Quang Phú, thành phố Đồng Hới. Cử tri đồng tình với chủ trương của tỉnh về thực hiện dự án trên nhằm thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh, đồng thời đề nghị Tỉnh xem xét để lại một phần diện tích đất của xã Nhân Trạch không đưa vào quy hoạch dự án để địa phương thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển dịch vụ du lịch, tạo việc làm và thu nhập cho nhân dân. (Cử tri xã Nhân Trạch) (Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 22).

19. Đề nghị Tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng kiểm tra, giải quyết dứt điểm việc tranh chấp địa giới hành chính của xã Hạ Trạch và xã Bắc Trạch (đoạn từ mốc 02x.28 đến mốc 02x.29), vấn đề này đã kéo dài qua các cuộc tiếp xúc cử tri nhưng vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. (Cử tri xã Hạ Trạch) (Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 20).

20. Xã Nhân Trạch hiện có 300 tàu thuyền khai thác hải sản, sản lượng khai thác hàng năm đạt trên 3.000 tấn, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động. Tuy nhiên, mùa mưa bão đến tàu thuyền của ngư dân không có chỗ tránh trú an toàn, nhiều tàu cá của ngư dân bị thiệt hại về tài sản do mưa bão gây ra. Đề nghị Tỉnh quy hoạch Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá ở ven bờ Nam sông Dinh, tạo điều kiện cho tàu cá ngư dân vào tránh trú an toàn. (Cử tri xã Nhân Trạch) (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 7).

VI. CỬ TRI THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

21. Việc áp giá đất đối với các hộ dân trên đường Trần Tử Bình ở Tổ dân phố 13, phường Nam Lý là quá cao (hiện nay đường Trần Tử Bình dưới 6m nhưng việc áp thuế đất đang thực hiện đối với đường trên 6m). Đề nghị Tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. (Cử tri phường Nam Lý) (Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 11).

22. Một số tuyến đường trên địa bàn Tổ dân phố 2, phường Nam Lý các đơn vị thi công thực hiện việc cắt đường để xây dựng hệ thống thoát nước, khi thi công không thông báo cụ thể tuyến đường nào, thời gian nào để cử tri biết tiện theo dõi, giám sát, không hoàn trả lại mặt đường như ban đầu, không đảm bảo an toàn cho người dân khi tham gia giao thông. Đề nghị Tỉnh chỉ đạo đơn vị thi công hoàn trả lại mặt đường như hiện trạng ban đầu. (Cử tri phường Nam Lý) (Ban Quản lý Dự án vệ sinh Môi trường và Biến đổi khí hậu thành phố chủ trì, phối hợp giải quyết, trang 32).

23. Đề nghị Tỉnh sớm triển khai thực hiện Dự án nạo vét Hồ Trạm. (Cử tri phường Đồng Hải). (UBND thành phố Đồng Hới chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 38).

24. Việc thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải khi chưa đầu tư hệ thống R3 là chưa phù hợp; các hộ dân sử dụng nước máy thì thu phí bảo vệ môi trường, còn những hộ sử dụng nước khoan, nước giếng thì không thực hiện thu, như vậy chưa đảm bảo công bằng cho người dân. Đề nghị Tỉnh xem xét, điều chỉnh. (Cử tri phường Nam Lý) (Sở Tài chính chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 17).

25. Đề nghị Tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp tuyến đường Trần Thủ Độ hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng. (Cử tri phường Đồng Sơn) (UBND thành phố Đồng Hới chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 38).

26. Đề nghị Tỉnh xem xét, chỉ đạo cơ quan chức năng lắp đặt biển báo giao thông cấm dừng đỗ xe trên đường Nguyễn Đăng Tuấn, phường Nam Lý. (Cử tri phường Nam Lý) (UBND thành phố Đồng Hới chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 38).

27. Cử tri và Nhân dân rất đồng tình với chủ trương hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công với cách mạng trong thời gian vừa qua. Tuy nhiên, hiện nay chính sách này đã không còn thực hiện, nhiều hộ gia đình có công đã được lập danh sách nhưng không triển khai. Nhân dân mong muốn Tỉnh tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công. (Cử tri phường Đồng Sơn) (Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 24).

28. Tại đường Lý Thường Kiệt đoạn từ ngã 3 nhà máy bia rượu Quảng Bình ra đến Cầu Xa khoảng 1km nhưng đường lại có 2 tên phía Đông là đường Lý Thường Kiệt, phía Tây là đường Lý Thánh Tông. Đề nghị Tỉnh đặt lại tên cho đoạn đường này. (Cử tri phường Bắc Lý). (Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 26).

VII. CỬ TRI HUYỆN QUẢNG NINH

29. Đề nghị Tỉnh bố trí nguồn vốn để nâng cấp tu sửa và xây dựng hệ thống thoát nước tại tuyến đường ĐT569 đi qua địa bàn xã trong khu dân cư từ thôn Tân Định đến thôn Tân Hải, xã Hải Ninh (khoảng 5,5 km), hiện nay mặt đường đã bị xuống cấp và vào mùa mưa bão thường bị ngập úng ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân. (Cử tri xã Hải Ninh). (Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 16).

30. Đề nghị Tỉnh quan tâm chỉ đạo các ngành liên quan sớm giao đất sản xuất cho Nhân dân xã Hải Ninh để bà con yên tâm sản xuất. (Cử tri xã Hải Ninh) (Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 11).

31. Mật độ giao thông trên tuyến đường cầu Trung Quán vào ban đêm khá đông, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây tai nạn giao thông, cử tri đề nghị Tỉnh có kế hoạch đầu tư hệ thống điện chiếu sáng đường cầu Trung Quán đảm bảo hoạt động dân sinh. (Cử tri xã Tân Ninh) (UBND huyện Quảng Ninh chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 40).

32. Đề nghị Tỉnh quan tâm đầu tư tuyến đường thôn Thống Nhất - Phú Nhĩ Quốc lộ 15A để tạo điều kiện thuận lợi đi lại cho Nhân dân. (Cử tri Nguyễn Duy Viên, thôn Thống Nhất, xã An Ninh) (UBND huyện Quảng Ninh chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 40).

33. Đề nghị Tỉnh chỉ đạo Công ty Cổ phần cấp nước Quảng Bình thoái vốn đầu tư xây dựng công trình nước sinh hoạt của thôn Thống Nhất, xã An Ninh để Nhân dân yên tâm thanh toán giá nước sinh hoạt theo quy định của tỉnh (Cử tri Nguyễn Duy Viên, thôn Thống Nhất, xã An Ninh) (Cử tri phường Nam Lý) (Sở Tài chính chủ trì, phối hợp giải quyết trả lời, trang 17).

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Số: 2609 /SNN-KHTC

V/v giải quyết, trả lời các kiến nghị
của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND
tỉnh khóa XVIII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 15 tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện Công văn số 2239/UBND-TH ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh về việc đề nghị trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII. Sở Nông nghiệp và PTNT xin trả lời như sau:

Mục 2: Đề nghị Tỉnh quan tâm xây dựng mới hệ thống nước sinh hoạt đảm bảo đời sống cho bà con đồng bào bản Lé (xã Trọng Hóa) và bản Tà Leng (xã Dân Hóa) đang thiếu nước sinh hoạt; đồng thời sửa chữa lại tuyến nước sạch bản K-Định (xã Dân Hóa) hiện nay đã hư hỏng. (Cử tri Hồ Thao, bản Lé, xã Trọng Hóa và cử tri bản K-Định, bản Tà Leng, xã Dân Hóa).

Trả lời:

Qua làm việc với UBND các xã Trọng Hóa và Dân Hóa, Sở Nông nghiệp và PTNT được biết hiện còn 6/17 bản của xã Trọng Hóa và 4/11 bản của xã Dân Hóa (trong đó bao gồm bản Lé, bản Tà Leng) chưa có công trình cấp nước tập trung. Các bản đã được đầu tư công trình nước sạch thì một số công trình đã bị xuống cấp hoặc hư hỏng do thiên tai, bão lũ hàng năm. Đối với tuyến nước sạch tại bản K-Định (xã Dân Hóa), qua kiểm tra cho thấy tại hồ thu nước đầu nguồn bị đất đá vùi lấp, tuyến ống qua khe suối bị mưa lũ làm sạt lở trụ neo ống, một số đoạn ống cấp nước bị đập, vỡ gây rò rỉ, thất thoát nước. Xã Trọng Hóa và xã Dân Hóa là hai xã khu vực III (đặc biệt khó khăn) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Nông nghiệp và PTNT ghi nhận kiến nghị của cử tri và sẽ đề xuất UBND tỉnh bố trí vốn để đầu tư sửa chữa, xây mới công trình nước sạch cho hai xã từ Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 đã được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư và các nội dung của chương trình.

Mục 6: Đề nghị Tỉnh sớm chỉ đạo các cơ quan chức năng san ủi khu tái định cư ở khu vực Khe Sanh và di dời kịp thời 6 hộ nguy cơ sạt lở cao trong mùa mưa tới (Cử tri bản Bãi Dinh, xã Dân Hóa).

Trả lời:

Ngày 15/7/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT đã làm việc với UBND xã Dân Hóa và kiểm tra tình hình bố trí ổn định dân cư trên địa bàn xã, trong đó: Khu tái

định cư Khe Sanh (tên gọi khác là Khe Seng), xã Dân Hoá đã được UBND huyện Minh Hóa phê duyệt quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 04/5/2015 với quy mô 14 ha, mục tiêu làm cơ sở cho việc di dân, tạo điều kiện thuận lợi thu hồi đất để phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc phát triển khu kinh tế Cửa khẩu Cha Lo. Đồng thời, đáp ứng nhu cầu đất ở cho nhân dân khu vực Khe Sanh nói riêng và cán bộ và nhân dân trong xã nói chung. Tuy nhiên, đến nay khu tái định cư Khe Sanh chưa được đầu tư xây dựng. Qua kiểm tra, Sở Nông nghiệp và PTNT ghi nhận trong vùng quy hoạch khu tái định cư Khe Sanh có 17 hộ (53 khẩu) đã chuyển đến sinh sống từ năm 2017 đến nay, trong khi cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư xây dựng, các hộ dân đang sử dụng điện, nước tạm bợ, lắp đặt tự phát. Trong 17 hộ dân, có 08 hộ nằm trong khu vực nguy cơ sạt lở cao cần di dời khẩn cấp do có nhiều vết nứt xuất hiện từ sau đợt mưa lũ lớn cuối năm 2020. UBND xã Dân Hóa đã có phương án bố trí 8 hộ dân này ở xen ghép tạm thời với các nhà khác trong bản.

Vì vậy, trước mắt đề nghị UBND huyện Minh Hóa có giải pháp di dời khẩn cấp 08 hộ dân ra khỏi khu vực nguy cơ cao bị sạt lở. Về lâu dài, đề nghị UBND huyện Minh Hóa lập dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư Khe Sanh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó bao gồm hạng mục san ủi mặt bằng khu tái định cư như đề nghị của cử tri bản Bãi Dinh, xã Dân Hóa.

Mục 12: Đề nghị tỉnh quan tâm, khảo sát đầu tư kinh phí xây dựng công trình thủy lợi Khe Rậy Cộ thuộc thôn Tân Sơn, xã Sơn Hoá phục vụ tưới tiêu sản xuất nông nghiệp cho 40 ha lúa của 05 thôn (Tam Đa, Tam Đăng, Đồng Sơn, Xuân Phú và Bắc Sơn). Hiện nay, nước tưới tiêu mới chỉ đủ sản xuất vụ Đông Xuân, còn vụ Hè Thu không đủ nước để tưới làm ảnh hưởng lớn đến diện tích gieo trồng và sản lượng lương thực của xã. (Cử tri xã Sơn Hóa).

Trả lời:

Khe Rậy Cộ là một khe lớn kéo dài từ trong rừng ra tiếp giáp với thôn Bắc Sơn, xã Sơn Hoá dài khoảng hơn 10km. Hiện tại, đã có đập Đá Bàn ngăn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp cho 8,52 ha thôn Bắc Sơn, thôn Tân Sơn; đập Ổ Ổ (phục vụ tưới 5,6 ha thôn Xuân Phú), đập Hồ Khi (phục vụ tưới 1,8 ha thôn Đồng Sơn) đã xuống cấp, hư hỏng tưới tiêu vụ Đông xuân, Hè thu không đủ nước. Bên cạnh đó, diện tích lúa của 2 thôn Tam Đa (18 ha/vụ), thôn Tam Đăng (17,5 ha/vụ) đang sử dụng nước trời. Trên địa bàn chưa có nguồn cung cấp nước sinh hoạt tập trung, dân chủ yếu dùng nước giếng và nước bình, sông, suối. Nguồn nước từ khe Rậy Cộ lớn, đề xuất đầu tư nâng cấp, mở rộng đập Đá Bàn hiện có để phục vụ sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt cho 692 hộ của 5 thôn (Tam Đa, Tam Đăng, Đồng Sơn, Xuân Phú và Bắc Sơn) như phản ánh của cử tri là chính đáng, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí đầu tư nâng cấp, mở rộng đập dâng Đá Bàn để đảm bảo phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho người dân.

Mục 15: Tuyến đê bờ kè phía Bắc, phía Tây thôn Cồn Sẻ, xã Quảng Lộc hiện nay nguy cơ sạt lở rất cao nhất là trong mùa mưa bão. Đề nghị tỉnh chỉ đạo

các cơ quan chức năng xem xét đồng thời có phương án đầu tư xây dựng tuyến đê kè này. (Cử tri thôn Côn Sẻ, xã Quảng Lộc).

Trả lời:

Thôn Côn Sẻ xã Quảng Lộc là thôn cồn bãi nằm trên lưu vực sông Gianh với 825 hộ dân (3.767 khẩu), tổng chiều dài tuyến bờ đê, kè khoảng 3.000m, trong đó có khoảng 600m đã được gia cố. Do địa hình cồn bãi, chịu ảnh hưởng trực tiếp dòng chảy của sông Gianh, vì vậy các đợt mưa, lũ gây sạt lở đất (xói mòn, sạt lở bờ sông) nhất là phía Bắc và phía Tây của thôn. Đặc biệt là đợt lũ trong tháng 10 năm 2020 ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

Việc đề nghị được đầu tư xây dựng hoàn thiện tuyến đê, kè chống xói lở xung quanh thôn Côn Sẻ, xã Quảng Lộc theo ý kiến của cử tri là cần thiết. Tuy nhiên, do công trình kè chống xói lở cần nguồn kinh phí đầu tư xây dựng quá lớn, hiện tại ngân sách địa phương còn hạn chế, phải phụ thuộc vào nguồn vốn của Trung ương nên chưa đầu tư được. Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ đề xuất UBND tỉnh xem xét, tìm kiếm nguồn vốn để đầu tư xây dựng tuyến đê, kè thôn Côn Sẻ.

Mục 20: Xã Nhân Trạch hiện có 300 tàu thuyền khai thác hải sản, sản lượng khai thác hàng năm đạt trên 3.000 tấn, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động. Tuy nhiên, mùa mưa bão đến tàu thuyền của ngư dân không có chỗ tránh trú bão an toàn, nhiều tàu cá của ngư dân bị thiệt hại về tài sản do mưa bão gây ra. Đề nghị Tỉnh quy hoạch Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá ở ven bờ Nam sông Dinh, tạo điều kiện cho tàu cá ngư dân vào tránh trú an toàn. (Cử tri xã Nhân Trạch).

Trả lời:

Theo quy định tại Luật Thủy sản 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành tiêu chí để xác định lập quy hoạch khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá cấp vùng với quy mô neo đậu tối thiểu 1.000 tàu và cấp tỉnh quy mô neo đậu tối thiểu 600 tàu (chưa có quy định về khu neo đậu tránh trú bão cấp nhỏ hơn). Trên cơ sở đó, việc lựa chọn quy hoạch, đầu tư xây dựng các khu neo đậu tránh trú bão tại các khu vực gần ngư trường, thuận lợi cho tàu thuyền của nhiều địa phương vào neo đậu. Vì vậy, tỉnh đã lựa chọn quy hoạch 06 khu neo đậu tại sông Gianh, sông Nhật Lệ, sông Roòn, sông Lý Hoà và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 về phê duyệt Quy hoạch cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão, tổng quy mô neo đậu đáp ứng đủ nhu cầu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá của tỉnh.

Khu vực sông Dinh có luồng lạch, diện tích vùng nước nhỏ hẹp, số lượng, quy mô tàu cá nhỏ, tàu cá khó khăn trong việc vào neo đậu. Ngoài ra, khu vực sông Dinh gần với sông Nhật Lệ nên việc tàu thuyền của xã Nhân Trạch vào khu vực sông Nhật Lệ tránh trú bão thuận tiện và tỉnh đã quy hoạch tại đây 02 khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá gồm Cửa Phú và Chợ Gộ đáp ứng đủ nhu cầu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá của xã Nhân Trạch vào neo đậu. Vì vậy, không đưa vào quy hoạch hệ thống khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại khu vực sông Dinh. Đề

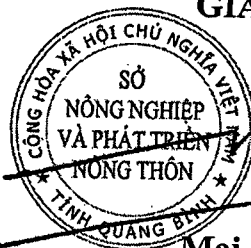
đảm bảo an toàn cho tàu cá của địa phương, đề nghị các chủ tàu, thuyền trưởng thường xuyên kiểm tra, bổ sung trang bị đầy đủ các trang thiết bị an toàn cho tàu cá, chủ động, linh hoạt trong việc đi biển, kịp thời di chuyển tránh trú tại các khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá của tỉnh như Cửa Phú, Chợ Gộ, Cửa Gianh khi có bão, áp thấp nhiệt đới.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Mai Văn Minh

Quảng Bình, ngày 20 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII

Thực hiện ý kiến chỉ đạo, phân công của UBND tỉnh tại Công văn số 2239/UBND-TH ngày 08/10/2021 về việc đề nghị trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo như sau:

1. Cử tri xã Sơn Hóa phản ánh: Công ty cổ phần đầu tư và Công nghệ An Phú được Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng để trích đo, chỉnh lý bản đồ địa chính xã Sơn Hóa, dự án triển khai từ năm 2013 nhưng đến nay chưa hoàn thành thành làm ảnh hưởng nhu cầu sử dụng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình. Đề nghị tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, đơn đốc Công ty An Phú hoàn thiện hồ sơ trích đo, chỉnh lý bản đồ để bàn giao sản phẩm cho xã Sơn Hóa quản lý.

Nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo như sau:

Triển khai thực hiện Dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tỉnh Quảng Bình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Hợp đồng số 35/HĐ ngày 23/5/2013 với Công ty Cổ phần đầu tư và công nghệ An Phú để thực hiện Dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tại xã Sơn Hóa. Đến nay dự án đã cơ bản hoàn thành các hạng mục đo đạc, lập bản đồ địa chính; tổ chức cho người sử dụng đất kê khai lập hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cụ thể: đơn vị tư vấn đã hoàn công tác lập hồ sơ kê khai đăng ký quyền sử dụng đất ở cấp xã; hoàn thành hồ sơ và trình ký cấp đổi Giấy chứng nhận (đối với đất nông nghiệp) với 596 Giấy chứng nhận và đã trao cho người sử dụng đất (dự toán phê duyệt số Giấy chứng nhận đất nông nghiệp phải cấp đổi là 928 Giấy chứng nhận), đã hoàn thiện hồ sơ đăng ký đất đai và đề nghị cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với 589 Giấy chứng nhận (loại đất nông nghiệp), hiện nay UBND xã đã xét duyệt xong điều kiện cấp Giấy chứng nhận và đang rà soát để chuẩn bị trình thẩm định và ký Giấy chứng nhận (dự toán phê duyệt là 855 Giấy chứng nhận đất nông nghiệp phải cấp lần đầu).

Quá trình thực hiện Sở Tài nguyên và Môi trường đã có nhiều văn bản đơn đốc chỉ đạo Công ty Cổ phần đầu tư và công nghệ An Phú tập trung nhân lực và đề nghị địa phương phối hợp để đẩy nhanh tiến độ đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận theo mục tiêu dự án và các nội dung đã được ký kết hợp đồng. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan mà chủ yếu là từ trách

nhiệm của Công ty dẫn đến để kéo dài, làm ảnh hưởng đến các quyền của người sử dụng đất. Do vậy, việc phản ánh của cử tri trong quá trình thực hiện dự án đo đạc, cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng quyền sử dụng đất còn chậm và có nhiều sai sót là hoàn toàn đúng.

Tiếp thu ý kiến phản ánh của cử tri, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục chỉ đạo và có giải pháp mạnh để buộc đơn vị tư vấn tập trung nhân lực chính sửa các sai sót, hoàn thiện hồ sơ. Đồng thời, theo thẩm quyền Sở sẽ chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai và cũng đề nghị UBND huyện Tuyên Hóa chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Sơn Hóa tăng cường phối hợp nhịp nhàng, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc theo thẩm quyền để cùng đơn vị tư vấn sửa hồ sơ, trình ký Giấy chứng nhận và trao cho người sử dụng đất nhằm hoàn thành dự án vào cuối năm 2021.

2. Cử tri TDP Thọ Đơn, phường Quảng Thọ phản ánh: Mỏ cát tại phường Quảng Thọ, hiện nay UBND tỉnh đã tổ chức đấu thầu, có đơn vị đã trúng thầu nhưng chưa tổ chức khai thác. Đề nghị tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan sớm triển khai để đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

Nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo như sau:

Ngày 28/8/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3110/QĐ-UBND về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại tổ dân phố Thọ Đơn, phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn. Tổ chức trúng đấu giá là Công ty TNHH Trần Quế Chi có địa chỉ 146 Quang Trung, phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn. Căn cứ kết quả trúng đấu giá Công ty TNHH Trần Quế Chi đã nộp hồ sơ xin cấp giấy phép thăm dò khoáng sản theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Ngày 30/11/2020 UBND tỉnh Quảng Bình đã cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 4525/GP-UBND cho Công ty TNHH Trần Quế Chi với thời hạn thăm dò 24 tháng. Đến nay, Công ty TNHH Trần Quế Chi đã hoàn thành việc thăm dò và đã được UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng tại Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 11/5/2021.

Để được cấp phép và đưa mỏ đi vào hoạt động, theo quy định của pháp luật Công ty còn phải thực hiện thêm nhiều thủ tục khác như: Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế khai thác; Quyết định chủ trương đầu tư; xin cấp Giấy phép khai thác mỏ; Xin thuê đất và Hợp đồng thuê đất... Các thủ tục nêu trên được thụ lý giải quyết qua nhiều cơ quan, đơn vị và được thực hiện theo từng bước với trình tự thủ tục, thời gian mà pháp luật đã quy định.

Hiện nay, Công ty đang gấp rút hoàn thiện hồ sơ để nộp thực hiện các thủ tục theo đúng quy định. Các cơ quan chức năng theo thẩm quyền đang cố gắng đẩy nhanh tiến độ để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các thủ tục nhằm tạo điều kiện cho Công ty (thủ tục thăm dò, đánh giá trữ lượng thời gian 24 tháng, chỉ thực hiện hoàn thành trong 4 tháng), sớm hoàn thiện đầy đủ các thủ tục pháp lý để đi vào hoạt động khai thác mỏ theo đúng các quy định của pháp luật.

3. Cử tri xã Quảng Lộc: đề nghị tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng xử lý triệt để tình trạng khai thác, hút cát trên đoạn sông Gianh từ phía dưới đèo xã Quảng Tân đến phía trên cầu Quảng Hải 2 (trong đó có bè hút cát của giáo xứ Côn Sẻ hút để bán cho các xe tải chở đi các khu vực khác trên địa bàn).

Nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo như sau:

Thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, thời gian qua UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở ngành liên quan và địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản trên địa bàn nhất là đối với khai thác cát, sỏi lòng sông. Theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tích cực phối hợp với UBND thị xã Ba Đồn trong công tác bảo vệ tài nguyên, khoáng sản chưa khai thác, thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đồng thời phối hợp với các ngành và địa phương kiểm tra chấn chỉnh các hoạt động khai thác trái phép, cụ thể trong năm 2020, đã tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra và tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra để kiểm tra xử lý. Ngoài ra, thực hiện quy định tại Công văn số 10625/VPCP-NC ngày 02/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc tăng cường kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép; Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về cát sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021) để phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các ngành, địa phương trong quản lý cát sỏi lòng sông. Trước sự chỉ đạo của UBND tỉnh, sự vào cuộc của các ngành, các địa phương, tình trạng khai thác cát trái phép trên Sông Gianh nói chung đã giảm nhiều so với trước đây.

Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, nhiều yếu tố trong đó đặc biệt nhất là hiện nay vẫn còn 1 bộ phận người dân hành nghề sông nước, thu nhập không ổn định nên vẫn phát sinh tình trạng khai thác cát trái phép để mưu sinh.

Để giải quyết dứt điểm tình trạng nêu trên, đề nghị UBND thị xã Ba Đồn chỉ đạo UBND xã Quảng Lộc, các đơn vị trực thuộc phối hợp để tổ chức tuyên truyền vận động để chấm dứt việc hút cát trái phép trên sông Gianh; chỉ đạo lực lượng Công an thị xã phối hợp UBND các xã: Quảng Tân, Quảng Lộc, Quảng Hải tăng cường công tác kiểm tra nhằm phát hiện và kịp thời xử lý nghiêm theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi dọc sông Gianh. Đề nghị Ban Tôn giáo tỉnh chỉ đạo để tuyên truyền, hướng dẫn giáo dân chấp hành pháp luật về khoáng sản nói riêng và các lĩnh vực khác nói chung.

4. Cử tri xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh đề nghị: Tỉnh quan tâm chỉ đạo các ngành liên quan sớm giao đất sản xuất cho nhân dân xã Hải Ninh để bà con yên tâm sản xuất.

Nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo như sau:

Thực hiện chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 1147/VPUBND-XDCB ngày 13/5/2016 về việc bố trí đất ở và đất sản xuất cho nhân dân xã Hải

Ninh và Thông báo số 1262/TB-VPUBND ngày 27/6/2016 về kết luận của đồng chí Chi tịch UBND tỉnh Nguyễn Hữu Hoài tại buổi làm việc về đảm bảo trật tự trên địa bàn xã Hải Ninh để triển khai dự án của Tập đoàn FLC, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 và Quyết định số 3375/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 thu hồi đất của Ban Quản lý Rừng phòng hộ ven biển Nam Quảng Bình (nay là Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong) với tổng diện tích 364 ha giao về UBND xã Hải Ninh quản lý để thực hiện giao đất cho người dân sản xuất.

Theo đó, UBND huyện Quảng Ninh đã thực hiện giao đất nuôi trồng thủy sản cho một số hộ gia đình, cá nhân tại xã Hải Ninh, với diện tích 31,8 ha. Phần diện tích đất còn lại theo quy hoạch phê duyệt được xác định sử dụng vào mục đích đất phi nông nghiệp nên UBND huyện không có căn cứ pháp luật để giao đất cho người dân. Do đó, UBND xã Hải Ninh, UBND huyện Quảng Ninh tiếp tục đề nghị thu hồi thêm diện tích đất do Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong quản lý giao về cho xã Hải Ninh nhằm giao đất cho những hộ dân đang thiếu đất để sản xuất.

Theo đề xuất của UBND xã Hải Ninh, UBND huyện Quảng Ninh và thực hiện rà soát, sắp xếp lại việc sử dụng đất các Công ty nông lâm nghiệp, Ban quản lý rừng phòng hộ. Ngày 08/10/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Tờ trình số 566/TTr-STNMT tham mưu UBND tỉnh thu hồi 252,7 ha đất của Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong và giao cho UBND xã Hải Ninh quản lý để thực hiện giao đất cho người dân sản xuất theo chủ trương của UBND tỉnh. Khi có quyết định của UBND tỉnh về thu hồi đất và giao đất cho UBND xã Hải Ninh quản lý, đề nghị UBND huyện Quảng Ninh chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND xã Hải Ninh thực hiện các bước thủ tục để giao đất cho người dân sản xuất theo đúng quy định của pháp luật.

5. Cử tri phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới đề nghị: Việc áp giá đất đối với các hộ dân trên đường Trần Tử Bình ở Tổ dân phố 13 phường Nam Lý là quá cao (hiện nay đường Trần Tử Bình dưới 6m nhưng việc áp thuế đất đang thực hiện đối với đường trên 6m). Đề nghị tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo như sau:

Giá đất ở trên địa bàn tỉnh đã được quy định tại Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh, Bảng giá đất được xây dựng trên cơ sở điều tra, khảo sát giá đất trên thị trường do đơn vị tư vấn giá đất thực hiện, đồng thời có sự phối hợp với địa phương, các ban ngành liên quan và đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo đúng quy định sau đó UBND tỉnh mới Quyết định ban hành bảng giá đất để áp dụng trên địa bàn tỉnh.

Hiện trạng tại thời điểm định giá, tuyến đường Trần Tử Bình là tuyến đường đã có tên, đã được đầu tư cơ sở hạ tầng (mặt đường bê tông), đơn vị tư vấn xác định giá đất đã thực hiện điều tra, khảo sát giá đất thị trường để đề xuất mức giá

báo cáo UBND phường, UBND thành phố Đồng Hới có ý kiến thống nhất đề đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Hội đồng thẩm định xem xét điều chỉnh đưa ra bảng giá đất để trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, trên cơ sở đó UBND tỉnh quy định ban hành bảng giá đất. Việc xây dựng giá đất căn cứ trên kết quả điều tra, khảo sát giá đất trên thị trường (thời điểm năm 2019) đồng thời đơn vị tư vấn đã phối hợp với địa phương để khảo sát, đề xuất xây dựng giá đất cho từng khu vực, vị trí, tuyến đường đảm bảo, đúng quy định.


Theo đó, giá đất tại bảng giá của UBND tỉnh quy định theo vị trí 1 (mặt tiền đường) đường Trần Tử Bình là 3.600.000 đồng/m², giá đất này là cơ sở pháp lý để nhà nước tính thu các khoản nghĩa vụ tài chính khi người dân thực hiện các quyền của người sử dụng đất. Hiện nay, cử tri phản ánh giá đất tại tuyến đường Trần Tử Bình là quá cao so với thực trạng cơ sở hạn tầng. Đề nghị UBND thành phố Đồng Hới chỉ đạo các phòng chức năng của thành phố phối hợp với UBND phường tổ chức đánh giá lại, nếu đúng thực tế thì báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các bước thủ tục nhằm điều chỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo HĐND và UBND tỉnh để chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Huệ

**UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2767/KHĐT-QLKT

Quảng Bình, ngày 11 tháng 10 năm 2021

V/v giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII.

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh.

Thực hiện Công văn số 2239/UBND –TH ngày 8/10/2021 của UBND tỉnh về việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII. Theo nội dung được phân công, sau khi nghiên cứu, xem xét, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời các kiến nghị liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở theo phân công của UBND tỉnh (tại các mục 1, 29) như sau:

Tại ý kiến số 1: Cử tri xã Trung Hóa đề nghị: Đề nghị Tỉnh xem xét bố trí ngân sách để xây kè chắn dòng chảy đoạn đường suối thuộc địa bàn thôn Liêm Hóa đi Yên Phú, xã Trung Hóa. Vì mùa mưa bão dòng chảy xoáy làm sạt lở, ảnh hưởng đến đất sản xuất nông nghiệp và các hội dân sống tại vùng đó;

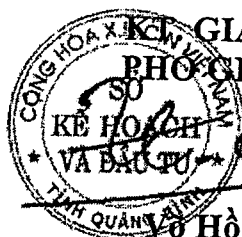
Và tại ý kiến số 29: Cử tri xã Hải Ninh đề nghị: Đề nghị Tỉnh bố trí nguồn vốn để nâng cấp tu sửa và xây dựng hệ thống thoát nước tại tuyến đường ĐT569 đi qua địa xã trong khu dân cư từ thôn Tân Định đến thôn Tân Hải, xã Hải Ninh (khoảng 5,5km), hiện nay mặt đường đã bị xuống cấp và vào mùa mưa bão thường bị ngập úng ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời như sau: Hiện nay, do nhu cầu đầu tư trên địa bàn tỉnh rất lớn mà nguồn lực của tỉnh thì có hạn, bên cạnh đó, theo quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2020 tại Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 thì những dự án trên thuộc nhiệm vụ chi của cấp huyện. Đề nghị UBND huyện chủ động cân đối ngân sách huyện để bố trí thực hiện các công trình thuộc nhiệm vụ chi cấp mình, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ khi cân đối được nguồn.

Trên đây là ý kiến trả lời kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII, kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VP, QLKT.



**KIỂM GIÁM ĐÓC
PHÓ GIÁM ĐÓC**

Hồng Quân

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3613/STC-GCS

Quảng Bình, ngày 14 tháng 10 năm 2021

V/v giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 224/TThĐND-VP ngày 01/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 2239/UBND-TH ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh về việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII

Sau khi phối hợp với các đơn vị có liên quan, nghiên cứu các quy định hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương, Sở Tài chính trả lời các nội dung được phân công như sau:

1. Mục 24: *“Việc thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải khi chưa đầu tư hệ thống R3 là chưa phù hợp; các hộ dân sử dụng nước máy thì thu phí bảo vệ môi trường; còn những hộ sử dụng nước khoan, nước giếng thì không thực hiện thu, như vậy chưa đảm bảo công bằng cho người dân. Đề nghị tỉnh xem xét, điều chỉnh”* (Cử tri phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới).

Trả lời: Hiện nay, Ban QLDA môi trường và biến đổi khí hậu thành phố Đồng Hới đang đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa, nước thải và công cấp 3 trên địa bàn thành phố Đồng Hới từ 02 dự án: Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án thành phố Đồng Hới (Vốn vay WB) và Dự án Phát triển môi trường, Hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu thành phố Đồng Hới (Vốn vay ADB). Hệ thống R3 cơ bản đã được đầu tư đồng bộ trên địa bàn thành phố Đồng Hới nói chung và địa bàn phường Nam Lý nói riêng và sẽ hoàn thiện vào năm 2022.

Việc thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt đang được thực hiện theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, trong đó đã quy định rõ về đối tượng chịu phí, người nộp phí và các trường hợp được miễn phí như sau:

- Về đối tượng chịu phí: Tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP quy định: *“Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường theo quy định tại Nghị định này là nước thải công nghiệp thải vào nguồn tiếp nhận nước thải theo quy định pháp luật và nước thải sinh hoạt, trừ trường hợp miễn thu phí theo quy định tại Điều 5 Nghị định này”*; Khoản 3 Điều 2 quy định: *“Nước thải sinh hoạt là nước thải từ hoạt động của: Hộ gia đình, cá nhân; Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức khác (gồm cả trụ sở điều hành, chi*

nhánh, văn phòng của các cơ quan, đơn vị, tổ chức này), trừ các cơ sở sản xuất, cơ sở chế biến thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức này; Cơ sở: Rửa ô tô, rửa xe máy, sửa chữa ô tô, sửa chữa xe máy; Cơ sở khám, chữa bệnh; nhà hàng, khách sạn; cơ sở đào tạo, nghiên cứu; Cơ sở kinh doanh, dịch vụ khác không thuộc quy định tại khoản 2 Điều này”.

- Về người nộp phí: Tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP quy định: “Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thái nước thải quy định tại Điều 2 Nghị định này là người nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải”.

Theo đó, toàn bộ các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có xả thải nước thải sinh hoạt ra môi trường đều phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt theo quy định.

- Về các trường hợp miễn phí: tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP quy định miễn phí đối với: “Nước thải sinh hoạt của: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ở các xã; Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ở các phường, thị trấn chưa có hệ thống cấp nước sạch; Hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh ở các phường, thị trấn đã có hệ thống cấp nước sạch tự khai thác nước sử dụng”.

Theo đó, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ở các phường, thị trấn chưa có hệ thống cấp nước sạch (sử dụng nước khoan, nước giếng) thuộc đối tượng được miễn phí theo quy định.

Như vậy, đối chiếu với các quy định nêu trên, việc thu phí bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Hới là phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Mục 33: “Đề nghị Tỉnh chỉ đạo Công ty cổ phần cấp nước Quảng Bình thoái vốn đầu tư xây dựng công trình nước sinh hoạt của thôn Thống Nhất, xã An Ninh để nhân dân yên tâm thanh toán giá nước sinh hoạt theo qui định của tỉnh” (Cù tri xã An Ninh, huyện Quảng Ninh)

Trả lời: Theo chứng thư thẩm định giá và Hợp đồng mua bán tài sản được ký kết giữa Ban QLDA đầu tư XD huyện Quảng Ninh (Bên bán) và Công ty CP Cấp nước Quảng Bình (Bên mua), Hệ thống tài sản Nhà máy nước Rào Đá do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Quảng Ninh đang quản lý, sử dụng gồm có 07 công trình/hạng mục gồm:

- Công trình cấp nước sinh hoạt 5 xã Hiền - Xuân - Tân - An - Vạn Ninh và khu công nghiệp Áng Sơn.

- Công trình: Đầu nối hệ thống nước sinh hoạt Duy Ninh - Hàm Ninh.

- Công trình: Thi công, lắp đặt tuyến ống, đồng hồ đo nước sinh hoạt cho các hộ dân xã Trường Xuân, Hàm Ninh và thay thế đồng hồ đo nước sinh hoạt các hộ dân xã Tân Ninh.

- Công trình: Thi công, lắp đặt tuyến ống, đồng hồ đo nước sinh hoạt cho các hộ dân xã Trường Xuân, Hàm Ninh và thay thế đồng hồ đo nước sinh hoạt các hộ dân xã Tân Ninh.

- Công trình Cấp nước sinh hoạt xã Duy Ninh.

- Khắc phục sự cố nổi đường ống cấp nước sinh hoạt qua sông Kiến Giang thuộc công trình: Cấp nước sinh hoạt xã Hàm Ninh.

- Máy bơm nước trạm bơm cấp I nhà máy nước Rào Đá.

Như vậy, hệ thống cấp nước thôn Thống Nhất xã An Ninh không thuộc danh mục tài sản được tỉnh quyết định bán đấu giá và không thuộc tài sản của Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình quản lý. Công trình nước sinh hoạt của thôn Thống Nhất, xã An Ninh hiện vẫn là tài sản thuộc quyền quản lý của người dân và chính quyền xã An Ninh nên Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình không có thẩm quyền để thoái vốn đầu tư xây dựng công trình này như đề nghị của cử tri.

Sở Tài chính đã làm việc và trao đổi trực tiếp với Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình. Được biết Hệ thống cấp nước thôn Thống Nhất được UBND xã An Ninh vận động nhân dân tự nguyện đóng góp xây dựng từ năm 2014 bao gồm: Tuyến ống chính D90; tuyến phân phối D63, D32-25 và ống nhánh vào hộ gia đình; hiện đang cấp nước sinh hoạt cho 371 hộ dân trong thôn. Trước khi Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình mua lại hệ thống Nhà máy nước Rào Đá, thôn Thống Nhất xã An Ninh đã thỏa thuận với Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Quảng Ninh đấu nối đường ống của thôn với hệ thống Nhà máy nước Rào Đá.

Sau khi tiếp nhận quản lý vận hành công trình Nhà máy nước Rào Đá, Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình vẫn tiếp tục cấp nước ổn định cho các hộ gia đình tại thôn Thống Nhất xã An Ninh.

Để thuận lợi trong quá trình sử dụng hệ thống cấp nước của thôn Thống Nhất xã An Ninh, Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình đề nghị nhân dân đề xuất với chính quyền địa phương tiến hành các thủ tục bàn giao để Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình quản lý, vận hành. Sau khi tiếp nhận quản lý, Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình tiếp tục đầu tư khắc phục, cải tạo một số hạng mục chính bao gồm: Cải tạo thay thế bơm cấp I; cải tạo thay thế công nghệ trạm khử trùng; cải tạo thay thế tuyến ống truyền dẫn phân phối các ngõ rẽ bị hư hỏng.

Sở Tài chính trả lời gửi HĐND tỉnh, UBND tỉnh để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, GCS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trương Tùng Giang

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1763 /SNV-XDCQ&TCBC

Quảng Bình, ngày 14 tháng 10 năm 2021

V/v Trả lời ý kiến cử tri sau kỳ họp
thứ 2, HĐND tỉnh Khóa XVIII.

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 2239/UBND-TH ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh về việc giải quyết trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVIII, Sở Nội vụ báo cáo trả lời như sau:

Mục 19. Cử tri huyện Bố Trạch đề nghị tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng kiểm tra, giải quyết dứt điểm việc tranh chấp địa giới hành chính của xã Hạ Trạch và xã Bắc Trạch (đoạn từ mốc 02x.28 đến mốc 02x.29), vấn đề này đã kéo dài qua các cuộc tiếp xúc cử tri nhưng vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. (cử tri xã Hạ Trạch).

Trả lời:

Đoạn địa giới hành chính (ĐGHC) giữa xã Bắc Trạch và xã Hạ Trạch khu vực công Đổ cuối hói Hạ từ mốc 02x.28 đến mốc 02x.29 là đoạn ĐGHC giữa 02 xã nội huyện Bố Trạch. Năm 1993, khi lập hồ sơ, bản đồ ĐGHC theo Chỉ thị số 364-CT ngày 06/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc giải quyết những tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính tỉnh, huyện, xã, hai xã Bắc Trạch và Hạ Trạch không thống nhất được phương án và không ký hồ sơ, bản đồ ĐGHC.

Căn cứ quy định của pháp luật và các biên bản hội nghị liên tịch của Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện, UBND huyện Bố Trạch đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-UB ngày 08/01/1997 về việc xác định các đoạn địa giới hành chính có tranh chấp giữa hai xã Bắc Trạch - Hạ Trạch theo thẩm quyền.

Thực hiện Quyết định số 83/2000/QĐ-TTg ngày 12/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ về sử dụng Hệ quy chiếu và Hệ tọa độ quốc gia Việt Nam, xã Bắc Trạch đã ký hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính được lập theo Chỉ thị số 364-CT ngày 06/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng, Quyết định số 02/QĐ-UB ngày 08/01/1997 của UBND huyện Bố Trạch được chuyển sang hệ tọa độ VN2000, nhưng xã Hạ Trạch chưa ký hồ sơ, bản đồ ĐGHC theo quy định.

Thực hiện Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính, UBND tỉnh đã có văn